

Bản án số: 79/2020/HSST

Ngày: 26/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lò Văn Dần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Ôn

Ông Bùi Văn Quyết

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Hồng Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Phúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2023/HSST ngày 28/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn A, tên gọi khác: Không, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1997, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn L, sinh năm 1975, và bà Bùi Thị T, sinh năm 1970; gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Chưa

Nhân thân : Ngày 22/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh B Ninh xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 10/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. (Đã được xóa án tích)

Tiền sự: Ngày 30/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 12/QĐ-TA. Đến ngày 18/3/2022 chấp hành xong trở về địa phương

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/9/2023 chuyển tạm giam từ 21/9/2023. Đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn B, tên gọi khác: Không, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1986, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm B3, xã Ân, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Xuân B (tên gọi khác Bùi Văn B), sinh năm 1945, và bà Bùi Thị H, sinh năm 1955; gia đình bị cáo có bốn anh chị em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Bị cáo có vợ là Bùi Thị T sinh năm 1985 ; Con: Có 01 (một) con sinh năm 2017.

Tiền án: Có 01 tiền án. Theo bản án số 70/ BA – HSST Ngày 29/10/2019 bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tuyên phạt 30 (ba mươi tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

Tiền sự : không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/9/2023 chuyển tạm giam từ 21/9/2023. Đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Công ty cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn ; Đại diện theo ủy quyền : Ông Bùi Văn T, sinh năm 1971; Địa chỉ: Xóm Ngheo, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có đơn xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1989. Địa chỉ xóm T, xã L, huyện Y, tỉnh Hòa Bình. (vắng mặt).

+ Bà Bùi Thị T, sinh năm 1970. Địa chỉ : Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (vắng mặt).

+ Bà Bùi Thị T, sinh năm 1985. Địa chỉ : B3, xã Ân, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 11/9/2023 Bùi Văn A và Bùi Văn B, gặp nhau tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 có địa chỉ tại phố Lốc Mới, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (do A và B đều là người nghiện chất ma túy đang điều trị bằng hình thức uống thuốc methadone tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02). Tại đây A có nói với B là A có nhìn thấy một chiếc mô tơ điện ba pha của Công ty Cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn có địa chỉ tại Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình đã tháo rời và để ở góc nhà kho của công ty, sau đó An rủ B cùng đi trộm chiếc mô tơ điện trên thì được B đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, A và B gặp nhau tại đường vào xóm Búm 3, xã Ân Nghĩa rồi cả hai cùng nhau đi trộm cắp tài sản, lúc này A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 90B2-026.06, còn B điều khiển Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Air Blade, màu sơn Xám, biển kiểm soát 28N1-493.37 cùng đi đến Công ty Cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn. Khi đi đến khu vực Công ty Cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn tại xóm Búi Ngheo, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, B để xe mô tô của mình ở ngoài cạnh tường rào của Công ty, sau đó cùng đi xe mô tô với An vào khu vực nhà kho của Công ty. Tại khu vực nhà kho của Công ty Cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn, B và A để xe mô tô ở ngoài tường cạnh nhà kho Công ty rồi cùng nhau đột nhập vào bên trong nhà kho. Sau khi đột nhập được vào bên trong nhà kho An và B quan sát thấy có một chiếc mô tơ điện ba pha, nhãn hiệu TECO, loại 11KW, mô tơ cũ đã qua sử dụng đã tháo rời để ở góc nhà kho lại không có người trông coi nên A và B cùng nhau bê chiếc mô tơ điện trên đi ra vị trí để xe mô tô của A và đặt chiếc mô tơ lên yên xe rồi B điều khiển xe mô tô BKS 90B2-026.06 của A và điều khiển xe chở máy mô tơ đi tìm nơi tiêu thụ, còn An điều khiển xe mô tô BKS 28N1-493.37 của B đi theo sau hướng Lạc Sơn đi huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận xóm Thịnh Phú, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình thì An và B nhìn thấy cửa hàng mua bán và sửa chữa động cơ điện của anh Nguyễn Văn N, sinh năm, 1989, trú tại xóm Thịnh Phú, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình thì cả hai người cùng vào hỏi bán chiếc mô tơ điện vừa trộm cắp được với giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Bán được chiếc mô tơ điện An và B chia nhau mỗi người 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), còn lại số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) A và B đã cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 456/KL-HĐĐGTS ngày 12 tháng 09 năm 2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạc Sơn kết luận: 01(một) chiếc mô tơ điện ba pha, nhãn hiệu TECO, loại 11KW, mô tơ cũ đã qua sử dụng có giá trị là 3.166.000đ (Ba triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Vật chứng Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã tiến hành thu giữ đối với vụ án gồm: 01 (một) chiếc mô tơ điện 3 pha, nhãn hiệu TECO, loại 11KW, mô tơ cũ đã qua sử dụng, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Ariblade, màu sơn xám, biển kiểm soát 28N1- 493.37; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RXS, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 90B2 -026.06. Đối với các vật chứng trên, quá trình điều tra xác định việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị can nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu quản lý, bảo quản.

Tại Cáo trạng số: 78/CT – VKS –HS ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố các bị cáo Bùi Văn A và Bùi Văn B về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Văn A và Bùi Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Văn A từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; điểm h khoản 1 điều 52 và Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Văn B từ 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp nên không đề nghị xem xét. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với anh Nguyễn Văn N là người đã mua tài sản của các bị cáo trộm cắp là ngay tình, đã nhận bồi thường tổng số tiền 3.500.000 đồng của gia đình các bị cáo và anh Nhiên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến. Về những vấn đề khác.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử các bị cáo Bùi Văn A và Bùi Văn B về tội Trộm cắp tài sản. Lời sau cùng của các bị cáo Bùi Văn A và Bùi Văn B đã thật sự ân hận, ăn năn hối cải về hành vi của mình, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Văn A và Bùi Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản, Bùi Văn A và Bùi Văn B đã có hành vi lén lút vào tại Công ty cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn có địa chỉ tại Xóm B, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình, trộm cắp chiếc mô tơ điện ba pha, nhãn hiệu TECO loại 11KW trị giá 3.166.000 đồng và mang đi bán với giá 3.500.000 đồng. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố đối với các bị cáo Bùi Văn A và Bùi Văn B về tội Trộm cắp tài sản theo quy định Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội và làm thiệt hại đến tài sản của bị hại. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, mặc dù các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, phân nhiệm rõ ràng nên không thỏa mãn dấu hiệu của tội phạm có tổ chức chỉ là đồng phạm giản đơn.

+ Đối với bị cáo Bùi Văn A là người khởi xướng, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã rủ Bùi Văn B đi trộm một chiếc mô tơ điện ba pha của Công ty Cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn đã tháo rời và để ở góc nhà kho của công ty, sau đó Bùi Văn A rủ Bùi Văn B và chuẩn bị phương tiện cùng đi trộm chiếc mô tơ điện. Sau khi trộm cắp được đã cùng Bùi Văn B đem đi tiêu thụ và hưởng lợi. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm cao hơn so với bị cáo B. Bị cáo tuổi còn trẻ có sức khỏe, nhưng lười lao động và nghiện ma túy hơn nữa năm 2017 đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh B Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 30/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 12/QĐ-TA. Đến ngày 18/3/2022 chấp hành xong trở về địa phương. Bị cáo không lấy đó làm bài học sống có ích cho gia đình xã hội mà còn rủ rê, lôi kéo người khác lấy trộm tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, kỷ cương của nhà nước, vì

vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường và khắc phục hậu quả ; Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn của huyện Lạc Sơn là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Đối với bị cáo Bùi Văn B sau khi nghe Bùi Văn A rủ đi trộm mô tơ điện ba pha của Công ty Cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn. Bị cáo đã nhiệt tình hưởng ứng, tích cực trong việc chuẩn bị phương tiện cũng như thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đem đi tiêu thụ và cùng hưởng lợi số tiền bán tài sản trộm cắp. Về nhân thân bị cáo tuổi còn trẻ, trong cuộc sống là một người chồng, người cha Bị cáo có 01 tiền án : Tại Bản án số 70/ BA – HSST Ngày 29/10/2019 bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tuyên phạt 30 (ba mươi tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nay lại tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo không lấy đó làm bài học, từ bỏ được ma túy, hành vi trộm cắp của bị cáo bị đưa ra xét xử ngày hôm nay chính là hệ quả của việc nghiện chất ma túy và do lười lao động. Do đó cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và làm gương cho những người khác. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ; Sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường và khắc phục hậu quả ; Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Xuân Bấy là người có công với cách mạng ; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn của huyện Lạc Sơn; là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, hơn nữa lại là đối tượng nghiện ma túy và đang điều trị bằng hình thức uống thuốc methadone tại cơ sở cai nghiện ma túy số 02 nên không có khả năng thi hành do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tạm giữ : 01 (một) chiếc mô tơ điện 3 pha, nhãn hiệu TECO, loại 11KW, mô tơ cũ đã qua sử dụng,

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Ariblade, màu sơn xám, biển kiểm soát 28N1- 493.37; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RXS, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 90B2 -026.06.

- Đối với 01 (một) chiếc mô tô điện 3 pha, nhãn hiệu TECO, loại 11KW, mô tô cũ đã qua sử dụng cơ quan điều tra đã trả cho bị hại là Công ty cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn, là đúng pháp luật vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 90B2- 026.06 Bùi Văn A đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của bà Bùi Thị T – mẹ đẻ của Bùi Văn A. Việc Bùi Văn A sử dụng xe để đi thực hiện hành vi phạm tội bà Bùi Thị T không biết, không có lỗi. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho chị Bùi Thị T là đúng pháp luật vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 28N1- 493.37 Bùi Văn B đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của chị Bùi Thị T – vợ Bùi Văn B. Việc Bùi Văn B sử dụng xe để đi thực hiện hành vi phạm tội chị Bùi Thị T không biết, không có lỗi. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho chị Bùi Thị T là đúng pháp luật vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại là công ty cổ phần chăn nuôi T&T 159 Lạc Sơn không yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Đối với anh Nguyễn Văn N là người đã mua tài sản của các bị cáo trộm cắp là ngay tình, đã nhận bồi thường tổng số tiền 3.500.000 đồng của gia đình các bị cáo và anh Nhiên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về những vấn đề khác: Đối với Nguyễn Văn N là người mua chiếc mô tô điện ba pha của An và B. Tuy nhiên, anh Nguyễn Văn N không biết đó là tài sản trộm cắp mà có. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn không đề cập xử lý là có căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn A, Bùi Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 :

Xử phạt bị cáo Bùi Văn A 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 12/9/2023

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 ; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Bùi Văn B 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/9/2023

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Bùi Văn A, Bùi Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CA huyện Lạc Sơn;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo; Bị hại; người có qlnvq ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lò Văn Dân